

Số: /KH-UBND

Phước Long, ngày tháng năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình mục tiêu
quốc gia giảm nghèo năm 2021

Thực hiện Quyết định số 3307/QĐ-UBND ngày 28/12/2020 của UBND tỉnh Bình Phước về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021; Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 của UBND thị xã Phước Long về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2021;

Ủy ban nhân dân thị xã xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo năm 2021 trên địa bàn thị xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, nội dung giảm nghèo năm 2021, tạo tiền đề thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 – 2025.

- Tạo cơ hội cho hộ nghèo, hộ cận nghèo đa dạng hóa sinh kế, tăng thu nhập, thoát khỏi đói nghèo vươn lên làm giàu, đẩy nhanh tốc độ giảm nghèo đồng thời hạn chế gia tăng khoảng cách giữa nhóm người giàu và người nghèo, thành thị và nông thôn, dân tộc kinh và các dân tộc thiểu số; tạo điều kiện cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận một cách tốt nhất các dịch vụ xã hội cơ bản (y tế, giáo dục, nhà ở, vốn vay...).

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, UBND các xã, phường căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị mình bám sát Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2021 thực hiện có hiệu quả.

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân nội dung kế hoạch; phát huy sự tham gia, giám sát của người dân đặc biệt là người nghèo vào việc thực hiện Chương trình.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ nêu trong kế hoạch đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Áp dụng trên địa bàn toàn thị xã.

2. Đối tượng: Là hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chuẩn giai đoạn 2016 – 2020 quy định tại Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng

Chính phủ; ưu tiên đối tượng hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ và trẻ em nghèo.

3. Thời gian thực hiện: Áp dụng trong năm 2021.

III. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH GIẢM NGHÈO NĂM 2021

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm từ 0,16% xuống còn 0,09%; tỷ lệ hộ cận nghèo từ 0,52% xuống còn 0,32% vào cuối năm 2021 (*có bảng phụ lục giảm tỷ lệ chi tiết kèm theo*).

- 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được vay vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội (nếu có nhu cầu).

- Thực hiện kịp thời và đầy đủ các chính sách về y tế, hỗ trợ tiền điện, miễn, giảm học phí và chi phí học tập theo quy định.

- 100% người nghèo trong độ tuổi lao động sẽ được hỗ trợ đào tạo nghề và giới thiệu việc làm phù hợp (nếu có nhu cầu).

- Tổ chức các lớp khuyến nông – lâm – ngư cho người nghèo. Kịp thời nắm bắt, chuyển giao khoa học kỹ thuật mới, tiên tiến, thường xuyên giới thiệu những quy trình kỹ thuật mới, mô hình làm ăn có hiệu quả, giống cây trồng vật nuôi mới.

- Phối hợp cùng Sở LĐ-TB&XH tỉnh Bình Phước tiến hành tập huấn nâng cao nghiệp vụ công tác giảm nghèo cơ sở.

IV. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO NĂM 2021

1. Các chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người nghèo

Thực hiện theo các quy định hiện hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các văn bản hướng dẫn cụ thể.

1.1. Chính sách tín dụng ưu đãi: Tăng cường phối hợp, thông tin danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo giữa phòng Nội vụ - LĐTB&XH và Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã đảm bảo cho vay đúng đối tượng, đơn giản về điều kiện, thủ tục hồ sơ để người nghèo dễ dàng tiếp cận với nguồn vốn; nâng cao vai trò của chính quyền cấp xã/phường trong phối hợp với tổ chức tín dụng nhằm hướng dẫn hộ được vay sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đúng mục đích; thực hiện tốt công tác quản lý, thu hồi vốn vay...

1.2. Hỗ trợ về y tế cho người nghèo, cận nghèo: Mua và cấp thẻ BHYT kịp thời cho người thuộc hộ nghèo, người thuộc hộ cận nghèo. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, tăng cường đội ngũ y, bác sỹ, các trang thiết bị y tế.

1.3. Hỗ trợ về giáo dục cho người nghèo: Tăng cường phát triển quỹ khuyến học và các quỹ xã hội khác nhằm khuyến khích, hỗ trợ học bổng, dụng cụ học tập, sách, vở, phương tiện đi lại cho học sinh, sinh viên nghèo vượt khó, học giỏi; đẩy mạnh công tác xã hội hóa trong giáo dục; các cấp cùng với các hội đoàn thể vận động, tạo điều kiện cho con em hộ nghèo đến trường.

1.4. Hỗ trợ về nhà ở: Tiếp tục thực hiện vận động các nhà hảo tâm, các mạnh thường quân quan tâm hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khó khăn về nhà ở tạo điều kiện để người dân ổn định cuộc sống, chăm lo sản xuất, tăng thu nhập, vươn lên thoát nghèo.

1.5. Hỗ trợ khuyến nông, khuyến ngư, phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề: Tiếp tục thực hiện các Dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tập huấn chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ cây giống, con giống, vật tư nông nghiệp. Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã liên kết với người nghèo trong phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

1.6. Hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo: Thực hiện Quyết định số 2409/2011/QĐ-TTg ngày 19/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc kinh phí hỗ trợ hộ nghèo tiền điện; Quyết định số 60/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chí hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện; Thông tư số 190/2014/TT-BTC ngày 11/12/2014 của Bộ Tài chính quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tiền điện cho hộ nghèo và hộ chính sách xã hội. Tăng cường tuyên truyền người dân, đặc biệt người nghèo sử dụng điện hiệu quả và tiết kiệm để được mua với mức giá ưu đãi. 100% hộ nghèo được hỗ trợ tiền điện theo quy định.

1.7. Hỗ trợ pháp lý cho hộ nghèo: Thực hiện trợ giúp pháp lý bằng việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người nghèo (thông qua các hình thức tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng, hòa giải, trợ giúp pháp lý lưu động...); ưu tiên và tập trung hơn đối với đồng bào dân tộc thiểu số nghèo ở thôn đặc biệt khó khăn, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền được trợ giúp pháp lý và chủ động tiếp cận với chính sách trợ giúp pháp lý của nhà nước, vươn lên thoát nghèo.

2. Dạy nghề cho người nghèo

- Giúp người nghèo từng bước có tay nghề phù hợp cần thiết, có nhiều cơ hội tìm việc làm và tự giải quyết việc làm tạo thu nhập, dần ổn định cuộc sống.

- Ưu tiên cho người nghèo sau khi học nghề được vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm thuộc Chương trình MTQG việc làm và tạo việc làm. Mở rộng diện áp dụng chính sách hỗ trợ xuất khẩu lao động đối với lao động nghèo. Các địa phương, hội đoàn thể vận động chủ doanh nghiệp, chủ hộ kinh doanh bảo trợ, nhận người nghèo vào làm việc để có thu nhập ổn định.

3. Hoạt động truyền thông

- Tuyên truyền chủ trương, chính sách giảm nghèo của Đảng và Nhà nước;
- Truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm giảm nghèo của các cấp và của người dân.
- Phổ biến những kinh nghiệm, mô hình giảm nghèo có hiệu quả trên địa bàn.

- Hình thức truyền thông: tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện truyền thông đại chúng, tổ chức hội thảo, tọa đàm, giới thiệu mô hình giảm nghèo có hiệu quả, phát tờ rơi, lồng ghép tập huấn ...

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác giảm nghèo cơ sở.

- Hỗ trợ phương tiện nghe, nhìn cho hộ nghèo thuộc dân tộc thiểu số; hộ nghèo tại thôn đặc biệt khó khăn.

4. Dự án nâng cao năng lực giảm nghèo

- Tập huấn nâng cao nhận thức, năng lực tổ chức thực hiện các chính sách giảm nghèo cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo cơ sở.

- Tổ chức đối thoại chính sách với người dân để tìm hiểu nhu cầu, nguyện vọng của người nghèo, mức độ tiếp cận của người nghèo đối với chính sách giảm nghèo.

5. Hoạt động giám sát, đánh giá giảm nghèo

- Cập nhật cơ sở dữ liệu quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo vào phần mềm, bảng sổ cái theo mẫu quy định thống nhất ở cấp xã/phường.

- Kiểm tra theo chuyên đề việc thực hiện các chính sách giảm nghèo tới đối tượng thụ hưởng; kiểm tra định kỳ theo quy định.

- Tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã

- Tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên và nhân dân tích cực tham gia các phong trào tương trợ, xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế thoát nghèo bền vững; chủ trì công tác vận động “Ngày vì người nghèo”, cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

- Xây dựng Kế hoạch lồng ghép thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo trong kế hoạch của đơn vị mình; vận động các hội viên nghèo tự vươn lên cải thiện đời sống, thoát khỏi đói nghèo.

2. Phòng Nội vụ - LĐTB&XH

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Chương trình MTQG giảm nghèo thị xã có nhiệm vụ tổng hợp, đề xuất giúp BCD và UBND thị xã theo dõi, quản lý, điều hành Chương trình trên địa bàn thị xã.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện dự án nâng cao năng lực giảm nghèo; tổ chức các hoạt động truyền thông, tuyên truyền và hoạt động giám sát đánh giá giảm nghèo; quản lý hệ thống cán bộ chuyên trách giảm nghèo; lập dự toán và cấp kinh phí theo quy định phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành Chương trình; kiến nghị điều chỉnh bổ sung những chính sách, dự án, giải pháp mới phù hợp, có hiệu quả.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện; định kỳ tổng hợp báo cáo kết quả về UBND thị xã.

3. Văn phòng Cấp ủy – HĐND&UBND thị xã: Chủ trì thực hiện các chính sách hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số nói chung và đồng bào dân tộc thiểu số có đời sống khó khăn nói riêng.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch: Chủ trì tham mưu UBND thị xã bố trí kinh phí cho các hoạt động nhằm thực hiện tốt Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2021 trên địa bàn thị xã, đồng thời, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

5. Phòng Quản lý đô thị: Cung cấp bản vẽ thiết kế mẫu nhà tình thương cho các xã, phường; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện xây dựng, sửa chữa nhà tình thương cho hộ nghèo.

6. Phòng Kinh tế: Chủ trì thực hiện các dự án khuyến nông – lâm – ngư và hỗ trợ phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề. Xây dựng kế hoạch hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh gắn với giảm nghèo. Lòng ghép Chương trình trợ cước, trợ giá của thị xã để hỗ trợ cho các hộ nghèo của 02 xã nông thôn mới.

7. Phòng Tài nguyên - Môi trường: Chủ trì, phối hợp với UBND các xã, phường tiến hành kiểm tra thực trạng vị trí đất của các hộ nghèo chưa đủ điều kiện cấp sổ hoặc đã đủ điều kiện nhưng chưa được cấp sổ tham mưu UBND thị xã giải pháp hỗ trợ để thực hiện cấp sổ cho các hộ nghèo thực hiện xây nhà tình thương đảm bảo theo qui định.

8. Trung tâm Y tế thị xã: Chủ trì thực hiện chính sách hỗ trợ y tế cho người nghèo.

9. Phòng Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục cho hộ nghèo, phối hợp với Hội khuyến học thị xã có những chính sách hỗ trợ cho học sinh nghèo vượt khó học giỏi.

10. Phòng Văn hóa và Thông tin: Chủ trì tổ chức tuyên truyền kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với hộ nghèo, Kế hoạch giảm nghèo của thị xã đến toàn thể nhân dân trong thị xã biết để hưởng ứng thực hiện. Các mô hình và gương điển hình tiêu biểu trong việc thực hiện Chương trình giảm nghèo trên địa bàn thị xã.

11. PGD Ngân hàng Chính sách xã hội thị xã

- Chủ trì thực hiện chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, bao gồm kế hoạch nguồn vốn, kế hoạch cho vay, quản lý, thu hồi nợ và đề xuất xử lý nợ quá hạn, nợ rủi ro.

- Phối hợp với UBND các xã, phường, các tổ vay vốn tạo điều kiện thuận lợi để lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được tiếp cận với nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

12. Các Hội đoàn thể thị xã: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thoát nghèo cho các hộ

nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; đồng thời vận động, đăng ký hỗ trợ xây dựng nhà tình thương; chỉ đạo các hội đoàn thể cơ sở phối hợp với UBND các xã, phường thực hiện.

13. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Căn cứ Kế hoạch giảm nghèo năm 2021 của UBND thị xã và chỉ tiêu được giao, xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện.

- Phối hợp cùng phòng Nội vụ - LĐTB&XH, các ngành có liên quan thực hiện có hiệu quả kế hoạch giảm nghèo năm 2021 của UBND thị xã và không để phát sinh hộ nghèo trong năm.

- Thực hiện tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp đa chiều và phân loại hộ nghèo thuộc chính sách giảm nghèo và hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội; thực hiện tốt công tác bình xét đối tượng thụ hưởng các chính sách, dự án của Chương trình MTQG giảm nghèo. Quản lý hồ sơ, sổ sách của Chương trình MTQG giảm nghèo đầy đủ và khoa học.

- Tạo điều kiện thuận lợi nhất để lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo được tiếp cận với nguồn vốn vay giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, định kỳ 6 tháng, năm hoặc đột xuất (khi có yêu cầu) báo cáo kết quả triển khai thực hiện về cơ quan Thường trực BCD giảm nghèo thị xã – Phòng Nội vụ - LĐTBXH.

2. Giao phòng Nội vụ - LĐTBXH tổng hợp, báo cáo kết quả về UBND thị xã, Sở LĐTBXH, UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2021 trên địa bàn thị xã Phước Long, yêu cầu các đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH;
- TT TU, HĐND thị xã;
- CT, PCT. UBND thị xã;
- UBMTTQVN thị xã;
- Các CQ, BN, ĐT thị xã;
- UBND các phường, xã;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Dũng